Tập 2 — Chậu Nợớc Bẩn, Thau Nợớc Sạch Và Cái Või Voi

Một Cuộc Đời, Một Vầng Nhật Nguyệt (Minh Đức Triều Tâm Ảnh)

Thau Nợớc Sạch Và Cái Vòi Voi

Hôm ấy, đức Phật thợ thả dẫn Rāhula đi trì bình khất thực, ngài cẩn thận dặn dò chú sa-di cách đi, cách đứng, cách ôm bát đứng bên ngoài cửa nhà ngợời; và nên nói lời phúc chúc nhợ thế nào đối với thí chủ. Chỉ một đỗi đợờng, thấy Rāhula có vẻ rất thuần thục; lúc dừng chân nơi một cội cây để nghỉ nắng, đức Phật hỏi: - Khi đi bát nhợ thế, tâm con đặt ở đâu? Rāhula nói nhợ trả bài: - Đặt chánh niệm trợớc mặt, bạch đức Thế Tôn! - Vậy là cứ nhìn trợớc mặt mà đi? - Dạ thợa vâng! Đức Phật dừng lại một chút rồi cùng bợớc song song với Rāhula: - Thế lỡ có viên đá dợới chân thì sao, có thấy viên đá ấy không? - Dạ thấy chứ! - Vậy khi thấy viên đá dợới chân - thì không còn chánh niệm trợớc mặt nữa hay sao? Thấy Rāhula có vẻ lúng túng, đức Phật mỉm cợời nói:

Minh Đức Triều Tâm Ảnh 261

- Con hãy chú tâm nghe cho kỹ đây: Khi định thì chánh niệm, an trú tâm một chỗ, một nơi, một đề mục; ví dụ hơi thở, ví dụ các kasiṇa. Khi tuệ thì hằng tỉnh thức, sáng suốt trong ngoài. Khi trong định có tuệ - thì không những tâm đợợc an trú mà còn quan sát đợợc cả mọi duyên khởi. Khi trong tuệ có định - thì luôn tỉnh thức, sáng suốt - và không có một pháp trần nào lay động tâm vị ấy! Con có nắm đợợc bốn trợờng hợp ấy không, Rāhula? - Dạ, tuy hơi rắc rối nhợng đệ tử thuộc rồi! - Ừ, nó rắc rối thật, lại khó hiểu nữa! Chỉ cần thuộc thôi! Nhợng câu hỏi này thì cũng không dễ dàng: Vậy khi đi bát nhợ thế này, chúng ta nên sử dụng trợờng hợp nào trong bốn trợờng hợp ấy? Rāhula suy nghĩ một chút: - Dạ thợa, dùng cái “trong Tuệ có Định”! - Ừ, đúng! Đức Phật cợời vui, rồi nói - tuy nhiên, giả dụ Nhợ Lai vẫn chú tâm trong từng bợớc đi, nhợng Nhợ Lai vẫn quan sát đợợc mọi sự xảy ra xung quanh thì sao? - Thợa, trong trợờng hợp này thì có phải dùng cái “trong Định có Tuệ”? - Khá lắm, này Rāhula! Tuy nhiên, con phải học hỏi thêm điều này nữa: Khi đi trì bình khất thực nhợ thế này, nếu trong giai đoạn ta đang tu tập thiền quán thì phải nên sử dụng trợờng hợp Tuệ có Định để cho tuệ quán chiếu đợợc tiếp diễn liên tục; nếu trong giai đoạn ta đang tu tập thiền định thì nên sử dụng Định có Tuệ để cho tâm an trú đợợc dính khít liên tục, con có hiểu không? Nội dung giáo pháp trong cuộc đối thoại này rất cao siêu - chỉ dành cho những sa môn lâu năm trong tu tập; nhợng với cách giảng giải cụ thể và cô đọng nhợ thế, giảng đi giảng lại nhiều lần - đức Phật đã trang bị cho Rāhula một sở học căn bản nhất, những tinh yếu cốt lõi nhất. Buổi trợa, đức Phật ghé khu vợờn Ambalatthika - có khá 262 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

nhiều tỳ-khợu tá túc ở đây - để độ thực và nghỉ trợa. Chợ tăng tìm đến đảnh lễ, thăm hỏi, ngồi xuống một bên... Đức Phật giáo giới sách tấn vài lời rồi ngài bảo là cần có thời gian với Rāhula. Khi mọi ngợời ra về hết, sa-di Rāhula nhanh nhẹn bợng vào một chậu nợớc cho ngài rửa chân, rồi đứng hầu một bên. Xong, nhìn chậu nợớc bẩn, đức Phật nói: - Nợớc bẩn này có còn dùng đợợc không, Rāhula? - Thợa, chẳng dùng đợợc nữa! - Cũng vậy, đây là một bài học để chiêm nghiệm, để giác ngộ: Con ngợời mà có tâm bẩn

cũng y nhọ thế, chẳng dùng đọ̣ợc nữa! Đổ đi thôi! Nói xong, đức Phật đổ nọ́ớc trong chậu, còn chừa một ít: - Còn một chút ít nọ́ớc bẩn, thế nào, Rāhula - có dùng đọ̣ợc không? - Cũng không đọ̣ợc, dù một ít. - Cũng vậy, này Rāhula - đây cũng là bài học để chiêm nghiệm, để giác ngộ: Cái tâm của con ngọ̀ời, dẫu chỉ bẩn một ít cũng không dùng đọ̣ợc. Đức Phật nhìn chú bé, dịu dàng nói tiếp: - Cái gì làm cho tâm chúng sanh trở nên dơ bẩn, Rāhula có biết không? - Thọ̣a, kẻ ác hạnh, ác giới, kẻ không có 5 giới - bạch đức Thế Tôn. - Đúng vậy - Đức Phật gật đầu - vậy trong 5 giới ấy, con thấy khó nhất là giới nào, giới nào là khó giữ nhất? - Thọ̣a, giới nào con cũng giữ đọ̣ợc, riêng giới nói dối, vọng ngữ thì... Đức Phật mỉm cọ̀ời: - Thỉnh thoảng con bị lủng, bị rách giới ấy phải không, Rāhula? Chú sa-di đỏ mặt, lúng túng một hồi rồi bẽn lẽn gật đầu. Đức Phật lấy ngón tay trỏ gõ nhè nhẹ vào đầu chú chú Minh Đức Triều Tâm Ảnh 263

bé: - Vậy là tâm con bẩn rồi. Dẫu nói dối một ít cũng bẩn rồi; cái đầu này có thấy ra điều đó không, Rāhula? - Dạ, cái đầu của đệ tử hiểu rõ rồi ạ! Đức Phật đổ hết nọ́ớc trong chậu. Nhìn cái chậu không, đức Phật nói, có vẻ hỏi bâng quơ: - Nhìn cái chậu không này, chẳng biết nó có dạy cho ta bài học nào nữa không đây? - Dạ, có chứ! Rāhula mau mắn đáp - Nọ́ớc bẩn không dùng đọ̣ợc - thì cái chậu đựng nọ́ớc bẩn ấy cũng phải cọ rửa cho sạch... - Ừ, con lại nói đúng nữa! Vậy, đây là bài học tiếp theo: Không những chỉ nói dối, mà cái tâm đựng cái bẩn ấy nhọ biếng nhác, ngủ ngày, ham chơi, ăn nhiều...cũng phải đọ̣ợc cọ rửa kỹ càng cho sạch sẽ mới dùng đọ̣ợc, mới trở thành ngọ̀ời tốt đọ̣ợc. - Dạ, đệ tử hiểu. - Còn có bài học nào nữa nơi cái chậu không ấy không, Rāhula? Thấy Rāhula nhăn trán, đức Phật gợi ý: - Khi chỉ một ngọ̀ời ngu, một ngọ̀ời vô tích sự, một ngọ̀ời mà trong óc không có gì - chỉ biết ăn cho đầy bụng, ngủ li bì xác thân, thích khoái kiếm tìm ngũ dục - ngôn ngữ bình dân xứ này chế nhạo họ là “kẻ rỗng không, ngọ̀ời rỗng không” - này Rāhula! - Đệ tử hiểu rồi! Một ngọ̀ời mà không biết kiếm tìm, tích lũy một thiện pháp nào, không chịu khó học hỏi những điều hay, tốt - thì sẽ bị ngọ̀ời đời cọ̀ời chê là “kẻ rỗng không” nhọ thế. Đức Phật khen giỏi, giỏi - rồi ngài lật úp cái chậu lại: - Nếu cái chậu úp lại - thì ta sẽ học đọ̣ợc bài học gì? - Thọ̣a, cái chậu lật úp thì không dùng nữa, bên trong tối tăm - đấy là bài học! 264 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

- Chính xác! Đức Phật tiếp lời - khi con ngọ̀ời mà quá xấu xa, quá dơ bẩn, quá nhiều ác giới, ác hạnh, cứng đầu, ngu si, tà kiến... thì cái tâm ấy cũng bị lật úp rồi, không dùng đọ̣ợc nữa; không có ánh sáng trí tuệ nào có thể lọt vào đấy đọ̣ợc; chúng sẽ sống mãi trong cõi tối tăm ấy! Vậy, con đừng làm cái chậu lật úp nhé, Rāhula? Rāhula lạnh toát cả ngọ̀ời, chú lắp bắp: - Dạ... đệ tử sẽ cố gắng... cố gắng... nhiều hơn nữa... Sau khi tịnh chỉ, vừa mở mắt, đức Phật thấy bên cạnh đã có một thau nọ́ớc trong vắt và một chiếc khăn trắng. Chú bé sa-di còn đang ngồi thiền bên cạnh. Hình ảnh ấy đẹp quá, đức Phật hoan hỷ ngắm nhìn mãi. Đúng là một tiểu thiên thần. Đợi Rāhula xả thiền, đức Phật chỉ vào thau đựng nọ́ớc: - Cái thau đồng ở đâu mà trông cao sang và quý trọng quá vậy? - Của hoàng gia dâng cúng cho chọ tăng, bạch đức Thế Tôn! Đức Phật gật đầu rồi tấm tắc: - Nọ́ớc cũng trong quá nhỉ? Chắc có giếng nọ́ớc tốt? - Dạ, giếng có mạch đá nên trong, ngọt và mát lạnh. Thánh y Jīvaka dâng cúng và khuyên chọ tăng nên lọ̣u tâm đến chuyện nọ́ớc uống... Đức Phật chuyển mạch câu chuyện: - Cái thau sạch, quý - lại

đựng nơớc trong, ngọt, mát lạnh - ai trông cũng thích mắt, cũng muốn uống, phải vậy không Rāhula? - Dạ phải! - Cũng vậy, khi tâm ta sạch và quý, rồi đựng bên trong những đức tính, những phẩm hạnh trong, lành, mát - thì ai cũng mến, cũng trọng; ai cũng hoan hỷ, ai cũng muốn thân cận, kể cả chơ thiên và loài ngơời. Rāhula chăm chú lắng nghe bài học quý giá. Minh Đức Triều Tâm Ảnh 265

Đức Phật chỉ tay vào thau nơớc: - Hãy quan sát thau nơớc, này Rāhula! - Dạ! - Thau nơớc ấy không những "trong" mà còn "lặng" nữa, có phải thế không? Tâm trí ta cũng vậy, trí trong nên ta mới sáng suốt, tâm lặng nên cáu bợn mới lặn chìm tận đáy. Trí trong là tuệ, tâm lặng là định. Từ cái thau nơớc mà ta cũng rút ra đơợc bài học về định tuệ đấy, Rāhula! - Dạ, thật hay quá là hay! - Còn nữa, Rāhula! Cũng nhờ trong và lặng ấy, ta còn soi mặt đơợc đấy! Con hãy soi mặt thử xem! Khi Rāhula soi mặt, đức Phật nói thoảng bên tai: - Thấy rõ cả từng sợi tóc, lông mi, có phải thế không? - Dạ! - Cũng vậy, khi có định và tuệ rồi, ta có thể thơờng trực soi chiếu nội tâm; và có thể thấy rõ cả những lăn tăn, li ti, cáu bợn phiền não. Vậy, cái xấu, cái bẩn nào trong tâm cũng thấy rõ đơợc cả, phải vậy không, Rāhula? - Quả là thế, bạch đức Thế Tôn! Buổi chiều, lúc mát trời, đức Phật và Rāhula trở về Trúc Lâm. Trên đơờng đi, họ gặp một đoàn voi. Con nào con nấy to lớn, hùng dũng, với những bơớc đi đĩnh đạc, oai nghiêm. Chúng đi trật tự, giữ khoảng cách đều đặn, thẳng hàng, thẳng lớp, không nhìn ngơợc, không nhìn xiên... Trên đầu voi, từng viên nài trang bị quân phục chiến sĩ, tay cầm búa khiển voi lấp lánh sáng. Thoáng nhìn, đức Phật biết đấy là đoàn binh chiến tơợng đã đơợc huấn luyện kỹ càng, có nhiệm vụ bảo vệ hoàng thành, đôi khi còn để làm chiến sĩ tiên phong xung trận. Bơớc tránh vào một công viên, đức Phật hỏi Rāhula: - Khi ra chiến trận, những chú voi chiến sĩ này - sử dụng cái gì mà chiến đấu, con có biết không? - Thơa, có lẽ là cái vòi - vì đệ tử thấy chúng ăn mía bằng 266 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

vòi, hút nơớc, giỡn nơớc bằng vòi - mà nhổ cây, quật gốc, bẻ cành cũng bằng vòi... - Đúng vậy! Thế nhỡ cái vòi bị thơơng tích thì sao? - Thơa, bị thơơng là hỏng, là phải vào bệnh viện thú của hoàng gia để chữa trị. - Vậy nó phải biết bảo vệ cái vòi của mình, chính là bảo vệ mạng sống của mình, phải vậy không? - Dạ đúng vậy! - Này Rāhula! Khi lâm trận, những chú voi chiến sĩ của chúng ta sử dụng tất cả mọi vũ khí tự thân có đơợc. Nó dùng vòi, dùng hai chân trơớc, dùng hai chân sau, dùng phần thân trơớc, dùng phần thân sau, dùng ngà, dùng đầu và dùng cả đuôi. Tất cả vũ khí tự thân ấy, cái nào bị thơơng, bị tật cũng đơợc - nhơng cái vòi thì đừng để bị thơơng. Tại sao vậy? Vì ăn, vì uống, vì thở đều ở nơi cái vòi cả. Cái vòi mà "tử thơơng" - thì coi nhơ con voi bị tơớc đoạt mạng sống. Vậy, với giá nào, con voi cũng phải bảo vệ cẩn mật cái vòi của mình. - Vậy, hỏng vòi là hỏng tất cả! - Đúng vậy! Khi lâm trận, con voi sẵn sàng hứng chịu hằng trăm, hằng ngàn lằn tên, ngọn giáo - cho dẫu cái đầu, cái đuôi, cái tai, cái lơng, cái bụng... có bị thơơng mà cái vòi chơa bị thơơng - thì con voi kia vẫn còn là một chiến sĩ còn có khả năng kiên cơờng và dũng mãnh đơợc. Nhơng nếu cái vòi mà bị thơơng là coi nhơ bỏ. Cũng vậy, một tỳ-khơu trong giáo pháp của Nhơ Lai, sống giữa cuộc đời khi còn hệ lụy bởi cái ăn, cái mặc, cái ở, cái ngủ nghỉ... thì cũng phải hứng chịu hằng trăm, hằng ngàn lời chê bai, sỉ nhục, vu khống, mạ lỵ, đàm tiếu, cạnh khóe, xoi móc... lẫn ác tâm, ác ý, nhiều cạm bẫy, gai chông không lơờng đơợc của thế gian.

Tuy nhiên, tỳ-khoɳu ấy, cho dẫu cái bụng có bị thoɳơng vì thiếu vật thực; cái da có bị thoɳơng vì y áo không đủ ấm; cái loɳng có bị thoɳơng vì nằm đất, nằm cây; cái tai có bị thoɳơng Minh Đức Triều Tâm Ảnh 267

vì ác ngôn, sàm ngôn của kẻ thế; cái chân cái tay có bị thoɳơng vì ốm o gầy mòn; cái mặt có bị thoɳơng vì nắng moɳa soɳơng gió... nhoɳng mà cái tâm choɳa bị thoɳơng là choɳa sao cả. Cái gì cũng bị thoɳơng, nhoɳng cái tâm mà choɳa bị thoɳơng thì tỳ-khoɳu ấy vẫn tồn tại - tồn tại dõng mãnh - trong giáo pháp của Nhoɳ Lai. Còn cái tâm mà bị thoɳơng rồi - thì coi chừng, cái mạng sống phạm hạnh của vị ấy sẽ không còn nữa! Vậy, nếu con voi biết bảo trọng cái vòi của nó nhoɳ thế nào, thì con cũng phải biết bảo trọng cái tâm của mình nhoɳ thế ấy, này Rāhula! Bài học này, quả thật là thấm thía tận ruột gan. Sa-di Rāhula nghĩ rằng, ai mà đã nghe rồi, một lần, thì suốt đời cũng không thể quên đoɳợc câu chuyện về cái chậu noɳớc bẩn, cái thau noɳớc trong và cái vòi voi này! - Ôi! Cái tâm! Rāhula lẩm bẩm - không thấy mày ở đâu mà cái gì, ở đâu, vui khổ gì cũng bởi mày mà ra cả!

268 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

Máu Quý Hơn Noɳớc

Ra xuân, trời nắng dịu, đức Phật cùng với hội chúng, mấy chục vị troɳởng lão và chừng trên doɳới năm trăm vị tỳ- khoɳu - đặc biệt có cả Ānanda, Nanda, Rāhula, các tỳ-khoɳu gốc hoàng tộc và chiến sĩ Sākya - lại du hành lên phoɳơng Bắc, voɳợt sông Gaṅgā, đến Vesāli, tạm coɳ tại Kuṭagārasālā (Trùng các giảng đoɳờng, Nhà nhiều tầng có nóc nhọn hoặc Sảnh đoɳờng nóc nhọn), rừng Mahāvana. Ở tại đây, ngoài việc đi hóa duyên các nơi, đức Phật biết mình còn có nhiều việc phải làm. Năm nay, khí hậu, thời tiết noɳớc cộng hòa Licchavī rất thuận hòa, đất noɳớc phồn thịnh, nhân dân no ấm nên việc trì bình khất thực khá dễ dàng. Các vị troɳởng lão nhận đoɳợc lời mời của khá nhiều ngoɳời trong giới quý tộc, các gia chủ trong vùng, đặt bát tại các toɳ gia; và các ngài thoɳờng thuyết những bài pháp thuận thứ cũng nhoɳ cho quy y khá nhiều ngoɳời. Troɳởng lão Mahā Kassapa cùng năm trăm môn đệ đến đảnh lễ Phật và nghe lời giáo giới. Cuối buổi pháp thoại, đức Phật ái ngại nói: - Trông ông có vẻ phong soɳơng quá, lại gầy ốm nữa! Việc khất thực khó khăn lắm phải không, Mahā Kassapa?

Minh Đức Triều Tâm Ảnh 269

- Đệ tử sức khỏe vẫn bình thoɳờng, bạch đức Thế Tôn! - Nghe nói ông chỉ khất thực những gia đình nghèo khổ việc ấy có đúng không? Có thiên vị, có đánh mất tính bình đẳng không? - Đệ tử hiểu! Nhoɳng vì tâm bi mẫn, đệ tử muốn giúp cho ngoɳời nghèo, cho họ kiếm chút phoɳớc để noɳơng tựa cho nhiều đời sau! Đức Phật lại hỏi: - Có ngoɳời khổ quá, hoàn cảnh bất hạnh quá - Nhoɳ Lai nghe nói ông lại nhập Diệt thọ toɳởng định bảy ngày, sau đó mới đi hóa duyên? - Cũng có một số lần nhoɳ thế, nhoɳng đôi khi cũng rải tâm từ, bạch đức Thế Tôn! Đức Phật mỉm nụ hoa sen: - Một vị thoɳợng thủ A-la-hán, nhập định bảy ngày hoặc rải năng loɳợng tâm từ - ai đặt bát cho vị ấy, phoɳớc báu rất thù thắng - không chỉ là chút phoɳớc đâu, này Mahā Kassapa! Troɳởng lão Mahā Kassapa chỉ biết cúi đầu, nhẹ mỉm coɳời rất khiêm tốn. Đại đức Ānanda từ đâu đó xuất

hiện, trên tay cầm một tấm y mới đã nhuộm màu vàng đất, nhìn trợởng lão Mahā Kassapa, nói rằng: - Chiếc y của pháp huynh cũ nát quá rồi, hãy cho đệ xin dâng tấm y này, vải tuy xấu nhợng lành lặn. - Cảm ơn pháp đệ - Tôn giả từ tốn nói – nhợng tôi đã quen với vải rách, vải loợm rồi vá lại mà thôi; tấm kia nguyên vẹn quá, xin dành cho các sa-môn trẻ hoặc các vị khác cần dùng hơn. Và dầu Ānanda năn nỉ thế nào, tôn giả cũng không nhận. Đức Phật phải góp lời: - Thọ trì mợời ba pháp đầu-đà bậc thợợng, Mahā Kassapa không thọ dụng y mới đâu, Ānanda! Hôm kia, từ nợớc Mallā, trợởng lão Kāḷudāyi đến 270 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

Mahāvana báo tin với đức Phật là đức vua Suddhodana lâm bệnh nặng, có lẽ không qua khỏi vì ngợời tuổi đã gần trăm, muốn gặp ngài lần cuối cùng. Thế là tức khắc ngày hôm sau, đức Phật và đại chúng lên đợờng. Và cứ hễ chừng hai, ba do-tuần là phái đoàn đợợc bổ sung thêm các vị trợởng lão và một số tỳ-khợu ở nơi xa đến. Họ đều là những vị A-la-hán lậu hoặc đã tận, có thần thông - biết chuyến đi này là chuyến đi báo hiếu của đức Phật – nên họ tự động tìm tới. Vậy là khi đến Mallā, hội chúng đã có trên ngàn vị. Trợa hôm ấy, khi dừng chân tại một ngôi rừng ven đợờng, sử dụng thần thông, đức Phật biết có chuyện trọng đại xảy ra tại biên địa hai nợớc Sākya và Koliya. Số là dòng sông Rohini, vào khoảng tháng ba, tháng tợ mực nợớc bắt đầu khô cạn; năm nay trời lại hạn hán hơn nên tình trạng ruộng đồng, hoa màu hai bên bờ sông nguy cơ không cứu vãn nổi. Trợớc đây, nhân dân vùng này đã cho ngăn một con đập, từ đó, họ kéo nợớc đổ vào ruộng đồng hai bên. Tuy nhiên, vì muốn cứu lúa, cứu hoa màu mà nhân dân hai bên xảy ra tranh chấp nguồn nợớc. Ban đầu là lời qua tiếng lại, mạ ly, phỉ báng nhau, sau đó, với giáo mác – hai bên quyết liệt sẵn sàng đổ máu để chiếm nguồn nợớc. Nguy hiểm hơn, quân đội hai bên bắt đầu dàn quân, chuẩn bị vào trận để bênh vực cho nông dân nợớc mình... Đúng vào lúc đó, với thời gian nhợ viên lực sĩ co duỗi cánh tay, đức Phật xuất hiện; ngài đứng giữa hợ không, ngay phía trên con đập phân ranh hai nợớc. Rõ ràng, ngài đang đứng giữa trận tuyến - bên nội, bên ngoại - để làm ngợời trung gian hòa giải. Thấy đức Phật oai nghiêm nhợ một vị phạm thiên, hào quang sáng rực – đang đứng lừng lững giữa hợ không biên địa hai nợớc; nông dân quăng giáo mác, quân đội quăng vũ khí, cung tên, giáp bào đồng quỳ xuống, sụp lạy: Họ biết uy Minh Đức Triều Tâm Ảnh 271

đức Phật lâu rồi... Đức Phật nói: - Nhợ Lai chỉ muốn hỏi chợ vị một câu thôi: Nợớc quý hơn máu hay máu quý hơn nợớc? Mọi ngợời cúi đầu, câu hỏi ấy không cần phải trả lời vì ai cũng hiểu cả. - Vậy có đáng không, chợ vị là hai nợớc anh em, cùng liên minh, đoàn kết thợơng yêu nhau; bây giờ vì tranh giành nguồn nợớc mà sinh ra đổ máu. Vậy đối với chợ vị, nợớc quý hơn máu hay sao – những giọt máu đồng bào huynh đệ? Hãy trả lời cho Nhợ Lai xem nào? Uy lực của đức Phật cùng với cách nói có trọng loợng ngàn cân – đã tạo nên phép thần kỳ hy hữu: Cả hai bên thấy mình lầm lỗi, xin sám hối với đức Phật rồi đồng thuận giải hòa! - Này chợ vị - đức Phật tiếp - hoạn nạn giúp đỡ nhau mới quý; lúc khó khăn tìm cách san sẻ, chia đắng, sớt cay mới là tâm đức của bậc đại trợợng phu! Hãy nghe lời Nhợ Lai mà tận dụng nguồn nợớc cả hai bên cho đồng đều; đừng dại dột tranh chấp đổ máu, sau này có hối cũng không kịp nữa đâu! Nói thế xong, đức Phật biến mất giữa hợ không, cả hai bên quỳ lạy nhợ tế sao! Về lại khu

rừng, đức Phật lại bộ hành cùng với đại chúng nhọ không có chuyện gì xảy ra. Tôn giả Mahā Moggallāna nói nho nhỏ, kể chuyện đức Phật vừa giải hòa việc tranh chấp nguồn nợớc sắp đi đến đổ máu của nhân dân biên địa hai nợớc Sākya và Koliya, tại sông Rohini - cho đại đức Ānanda nghe! Đại đức Ānanda rất thú vị, tự nghĩ:“Đức Thế Tôn luôn luôn bảo vệ sự sống, thuở xoạa là con chim hạc, bây giờ là nguồn nợớc; và suốt trên lộ trình du hành, ngài bao giờ cũng nhắc nhở giữ gìn cây cối thảo mộc, nguồn nợớc, cả những bãi cỏ xanh!”

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.